

Bản án số: **67/2019/HS-PT**
Ngày 28-02-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

-Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Bùi Trọng Danh**

Các Thẩm phán: Ông **Huỳnh Đức Kỳ**

Ông **Trần Minh Long**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Hồ Quỳnh Trâm** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:
Ông **Nguyễn Hữu Đãi Em**- Kiểm sát viên.

Ngày 28/02/2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 235/2018/HSPT ngày 21 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo Nguyễn Tuấn A do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 98/2018/HSST ngày 14/11/2018 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

-Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Tuấn A, sinh ngày 29 tháng 11 năm 1989 tại Đà Nẵng; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: số 55, đường Trần Quý C, phường Thạch T, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Hướng dẫn viên du lịch; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn T (1942) và bà Bùi Thanh T (1956); Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Quỳnh N (1991) và 01 người con sinh năm 2015; Gia đình có 02 chị em. Bị cáo là con thứ hai; Tiền án, Tiền sự: Không; Nhân thân tốt; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 10/8/2018; ngày được cho tại ngoại 26/9/2018; Bị cáo có mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng cuối tháng 7 năm 2018, Nguyễn Tuấn A cùng một số người bạn ngoài xã hội vào chơi tại quán bar F3, sau đó, Tuấn A được một người bạn cùng nhóm (không rõ nhân thân, lai lịch) đưa cho một gói nylon bên trong có chứa 02

viên nén ma túy dạng thuốc lắc. Tuấn A cất giữ trong ví để khi nào có nhu cầu thì đem ra sử dụng.

Vào khoảng 06 giờ ngày 10/8/2018, qua kiểm tra hành chính tại phòng 704 khách sạn Ngọc L, Phường An Hải B, quận Sơn Trà, TP.Đà Nẵng, lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Sơn Trà phát hiện trong phòng có 04 đối tượng gồm: Nguyễn Tuấn A, Trần Việt Q, Nguyễn Thị Mỹ N, Trần Thị Ngọc T. Tiếp tục kiểm tra, phát hiện trong ví đựng tiền của Nguyễn Tuấn A có chứa 02 viên nén hình tròn, màu xanh. Nguyễn Tuấn A khai nhận đây là ma túy dạng thuốc lắc Tuấn A cất giữ nhằm mục đích sử dụng cho nhu cầu nghiện của bản thân.

Tang vật thu giữ gồm: 01 (Một) gói ni lông có kích thước 04x06cm, bên trong có chứa 02 viên nén hình tròn, màu xanh, niêm phong ký hiệu A; 01 ĐTDĐ nhãn hiệu OPPO màu đen, số IMEI: 866566031051553; 01 ví da màu nâu bên trong có thẻ nhựa ghi dòng chữ “hướng dẫn viên du lịch” có ghi tên Nguyễn Tuấn A; 01 đĩa màu trắng bằng sứ, đường kính khoảng 15cm; 01 đĩa màu trắng bằng sứ, đường kính khoảng 30cm; 4.000.000 đồng tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang lưu hành.

Tại bản Kết luận giám định số: 155/GĐ-MT Ngày 16/8/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng xác định: 02 viên nén trong phong bì niêm phong ký hiệu A gửi đi giám định là ma túy, loại MDMA. Khối lượng mẫu A1: 0,356 gam, mẫu A2: 0,355 gam.

Tại bản án sơ thẩm số 98/2018/HSST ngày 14/11/2018 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đã quyết định: Bị cáo Nguyễn Tuấn A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Tuấn A **12 (Mười hai) tháng tù**, được trừ thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/8/2018 đến ngày 26/9/2018, tổng cộng là 48 ngày. Bị cáo phải chấp hành án 10 (Mười) tháng 12 (Mười hai) ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về phần xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo bản án.

Ngày 28/11/2018, bị cáo Nguyễn Tuấn A có đơn kháng cáo với nội dung: xin cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Tuấn A xin thay đổi nội dung kháng cáo: Bị cáo không yêu cầu HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt và yêu cầu HĐXX xem xét nội dung kêu oan của bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát có quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau:

Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Tuấn A có đầy đủ nội dung theo thủ tục kháng cáo và nằm trong thời hạn kháng cáo và việc thay đổi nội dung kháng cáo là đúng quy định pháp luật nên đảm bảo hợp lệ.

Xét về nội dung kháng cáo kêu oan của bị cáo thì thấy: Bị cáo Nguyễn Tuấn A đã có hành vi tàng trữ 02 ma túy với mục đích sử dụng. Thu giữ của Nguyễn Tuấn A 0.711 ma túy loại MDMA nên Bản án sơ thẩm số 98/2018/HSST ngày 14/11/2018 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà đã xét xử bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng tội. Bản án sơ thẩm cũng đã xem xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn A 12 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là phù hợp. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Tuấn A cho rằng bị cáo không biết hai viên thuốc mà bị cáo cất giữ là ma túy nên việc tòa án sơ thẩm xét xử bị cáo 12 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy là oan cho bị cáo. Bị cáo đề nghị HĐXX cấp phúc thẩm xem xét cho bị cáo bị oan; Bị cáo thay đổi nội dung kháng cáo, không yêu cầu giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

[2] Xét đề nghị của bị cáo, HĐXX thấy, vào sáng ngày 10/8/2018 cơ quan công an kiểm tra hành chính và phát hiện bị cáo Nguyễn Tuấn A tàng trữ 2 viên thuốc lắc, qua giám định đây là chất ma túy dạng MDMA có khối lượng 0,7 gam

Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, HĐXX có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nguyễn Tuấn A tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Bản án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, vai trò, mức độ, hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo đồng thời áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 là phù hợp. Tại cấp Phúc thẩm, bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào mới nên xét thấy cấp sơ thẩm xử là phù hợp nên Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Tuấn A, giữ nguyên bản án sơ thẩm như ý kiến đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Căn cứ vào: Điểm a, khoản 1 Điều 355, Điều 356 của BLTTHS 2015;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Tuấn Anh và giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Xử phạt: bị cáo **Nguyễn Tuấn A 12 (Mười hai) tháng tù** về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS

2. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tuấn A **12 (Mười hai) tháng tù**, được trừ thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/8/2018 đến ngày 26/9/2018, tổng cộng là 48 ngày. Bị cáo phải chấp hành án 10 (Mười) tháng 12 (Mười hai) ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

3. Về án phí: Căn cứ vào Điểm b Khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Nguyễn Tuấn A phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Phòng HSNV-CATP Đà Nẵng (PV 27);
- Vụ 1;
- VKSND quận Sơn Trà;
- Công an quận Sơn Trà ;
- TAND quận Sơn Trà ;
- Chi cục THA quận Sơn Trà;
- Sở tư pháp TPĐN;
- TB kết quả xét xử;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Trọng Danh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
CÁC THẨM PHÁN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Đức Kỳ

Trần Minh Long

Bùi Trọng Danh